BỘ XÂY DỰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1738/QĐ-BXD	*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt "Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2021"

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 1004/QĐ-BXD ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Phê duyệt "Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựnggiai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 1533/QĐ-BXD ngày 07/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1285/QĐ-BXD ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng, phiên bản 2.0.

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này "Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2021".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TTTT (3b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Sinh

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1735/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng các yêu cầu xây dựng và triển khai Chính phủ điện tử, yêu cầu về nhiệm vụ chuyển đổi số của Bộ Xây dựng.

- Ứng dụng công nghệ thông minh và tiên tiến phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ; hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đáp ứng yêu cầu của Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số.

- Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp, minh bạch hóa quá trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng.

- Xây dựng và triển khai các cơ sở dữ liệu tập trung, cơ sở dữ liệu quốc gia liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ đáp ứng yêu cầu chia sẻ dữ liệu dùng chung trong toàn quốc.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin đáp ứng được nhu cầu làm chủ công nghệ, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật phục vụ yêu cầu thực hiện Chính phủ điện tử, Chính phủ số tại cơ quan Bộ Xây dựng.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các đơn vị trong khối cơ quan Bộ Xây dựng được thực hiện dưới dạng văn bản điện tử, thông qua Cổng thông tin điện tử, hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp, thư điện tử (trừ văn bản mật).

- 90% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa Bộ Xây dựng với các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, thông qua hệ thống kênh truyền số liệu riêng, trục liên thông quốc gia về quản lý văn bản.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc.

- Đảm bảo các điều kiện kỹ thuật, hạ tầng, thiết bị để triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hành chính của Bộ Xây dựng.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin điện tử phục vụ các hoạt động chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- 100% Cổng Dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử Bộ Xây dựng được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 100% giao dịch trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của Bộ Xây dựng được xác thực điện tử.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trên dịch vụ công mức độ 3, 4 của Bộ Xây dựng trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu từ 50% trở lên.

- Tối thiểu 90% hồ sơ công việc tại Bộ Xây dựng được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 80% thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4.

- Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng.

- Tối thiểu 60% các hệ thống thông tin của Bộ Xây dựng có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã triển khai được kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Thông tin người dân và doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ ở các CSDL quốc gia không phải cung cấp lại.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

- Hoàn thiện và duy trì mô hình an ninh mạng 4 lớp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn thông tin.

- Hoàn thành triển khai và đưa vào vận hành trung tâm điều hành an ninh mạng (Security Operation Center - SOC).

III. NỘI DUNG CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Giải pháp tài chính

Huy động các nguồn lực để triển khai các dự án các nhiệm vụ theo Kế hoạch, bao gồm:

- Đăng ký, sử dụng vốn đầu tư; kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ; sự nghiệp kinh tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Thuê dịch vụ CNTT.

2. Giải pháp nguồn nhân lực

- Đào tạo, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chứctại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

- Xây dựng cơ chế đãi ngộ, tạo môi trường làm việc thuận lợi để thu hút được cán bộ chuyên trách CNTT có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao.

- Kiện toàn bộ máy tổ chức và nhân sự của các bộ phận chuyên trách về CNTT tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

- Từng bước chuẩn hoá cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Bộ Xây dựng theo hướng nâng cao trình độ CNTT và ngoại ngữ theo các quy định của Bộ Nội vụ.

3. Các giải pháp khác

- Xây dựng, ban hành các quy định hoặc quy chế khai thác, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Xây dựng.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên trách về CNTT nghiên cứu, tìm hiểu mô hình triển khai các hệ thống thông tin từ trung ương đến địa phương trong việc xây dựng, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin ngành xây dựng.

- Xây dựng mô hình thí điểm triển khai ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành của Bộ đến một số Sở Xây dựng, sau đó rút kinh nghiệm triển khai rộng rãi trên phạm vi cả nước.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc ứng dụng CNTT tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này sẽ được xác định cụ thể khi các dự án thành phần được lập và phê duyệt theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Thông tin

- Là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Kế hoạch, theo dõi, đôn đốc việc triển khai, định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện.

- Xây dựng trình Lãnh đạo Bộ Xây dựng ban hành các văn bản có liên quan về ứng dụng CNTT trong quá trình triển khai ứng dụng CNTT ngành Xây dựng.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ triển khai các dự án ứng dụng CNTT đã được phê duyệt.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan ứng dụng CNTT trong công tác hiện đại hóa hành chính tại cơ quan Bộ Xây dựng, bảo đảm đồng bộ quy trình công việc giữa các đơn vị trong Bộ và kết nối liên thông được với các Bộ, ngành khác.

2. Văn phòng Bộ

- Đề xuất các quy trình, yêu cầu cần tin học hóa về công tác quản lý điều hành của Lãnh đạo Bộ Xây dựng đối với các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Quy hoạch Kiến trúc Hà Nội và Sở Quy hoạch Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin trong việc triển khai xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường

- Ưu tiên đăng ký, bố trí ngân sách trong năm 2021 để triển khai thực hiện các nội dung ứng dụng CNTT tại Kế hoạch này.

- Thẩm định các dự án ứng dụng CNTT thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

4. Các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ

- Đề xuất các yêu cầu cần tin học hóa và cập nhật số liệu đối với các ứng dụng CNTT được triển khai tại đơn vị.

- Đề xuất các biểu mẫu dùng chung trong thu thập thông tin, tổng hợp thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước theo chức năng - nhiệm vụ của đơn vị đối với các đơn vị trực thuộc Bộ, các Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch Kiến trúc.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ỨNG DỤNGCÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN BỘ XÂY DỰNG NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 1785 /QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
I - Hoàn thiện môi trường pháp lý						
1	Xây dựng Danh mục văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số.	2021	Vụ Pháp chế	VP và các Vụ, Viện nghiên cứu trực thuộc Bộ	Sự nghiệp kinh tế	Trước 31/3/2021, trình Bộ trưởng ban hành Danh mục văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số.
2	Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, quy trình, thủ tục xử lý văn bản đi và đến để phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số.	2021	Vụ Pháp chế và các đơn vị được giao	Các Cục, Vụ Viện nghiên cứu trực thuộc Bộ	Sự nghiệp kinh tế	Năm 2025, 100% các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số được ban hành.
3	Cập nhật và điều chỉnh quy định, quy trình xử lý TTHC phục vụ vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.	2021	Các Cục, Vụ	VP, TTTT	Chi thường xuyên	Cuối năm 2021, tất cả các đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp phải ban hành quy trình và thực hiện xử lý hồ sơ trực tuyến mức độ 3 và 4 theo quy định.
4	Xây dựng và ban hành danh mục chuẩn thông tin và quy	2021	TTTT	Các đơn vị trực	Chi thường xuyên	Quyết định ban hành Danh mục chuẩn thông tin và quy định kỹ thuật

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
	định kỹ thuật về dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng.			thuộc Bộ		về dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng.
5	Xây dựng và ban hành danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia).	2021	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Quyết định ban hành Danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia).
II - Phát triển hạ tầng kỹ thuật						
1	Đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đủ năng lực để vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng.	2021	TTTT	Vụ KHTC, VPB	Chi đầu tư	Đảm bảo nền tảng và khả năng xử lý thông tin của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng.
2	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa hệ thống phòng họp trực tuyến Bộ Xây dựng, đảm bảo hệ thống luôn ở trạng thái sẵn sàng.	2021	TTTT	VPB	Chi thường xuyên	Hệ thống phòng họp trực tuyến hiện đại, hoạt động ổn định, luôn trong tình trạng sẵn sàng đáp ứng yêu cầu họp trực tuyến.
3	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa, thay thế trang thiết bị hạ tầng mạng, đường truyền của Bộ Xây dựng, đảm bảo mạng và đường truyền luôn thông suốt.	2021	TTTT	VPB	Chi thường xuyên	Đường truyền internet tốc độ cao, kết nối liên thông giữa các đơn vị trong Bộ Xây dựng, hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu quản lý,khai thác thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng.

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
4	Duy trì băng thông kết nối internet của hệ thống hạ tầng CNTT Bộ Xây dựng.	2021	TTTT	VPB	Chi thường xuyên	Đường truyền internet hoạt động ổn định đảm bảo băng thông kết nối cho nhu cầu của Bộ Xây dựng.
III - Phát triển hệ thống nền tảng						
1	Cập nhật và hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu của sự phát triển công nghệ trong giai đoạn hiện tại và tương lai.	2021	TTTT	Các Cục, vụ, Văn phòng, thanh tra Bộ	Chi thường xuyên	Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng được cập nhật kịp thời các nội dung phù hợp sự phát triển của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng hướng đến Chính phủ số.
2	Cập nhật, nâng cấp định kỳ hệ thống tích hợp và chia sẻ dữ liệu cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP).	2021	TTTT	Các Cục, vụ, Văn phòng, thanh tra Bộ	Chi thường xuyên	Hệ thống tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP) hoạt động ổn định, hiệu quả, luôn ở trạng thái sẵn sàng.
IV - Phát triển dữ liệu						
1	Xây dựng CSDL, số hóa hệ thống định mức và giá xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.	2021	Cục KTXD	Viện KTXD	Sự nghiệp khoa học	Năm 2022, toàn bộ số hóa hệ thống định mức và giá xây dựng được số hóa
2	Xây dựng CSDL, số hóa hệ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.	2021	Viện KHCN XD, viện VLXD	Vụ KHCN, Các viện nghiên cứu và các cơ quan đơn vị có liên quan	Sự nghiệp khoa học	Năm 2022, toàn bộ hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng được số hóa

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
3	Xây dựng CSDL, số hóa các nhiệm vụ khoa học công nghệ để khai thác trong phạm vi cơ quan Bộ.	2021	Vụ KHCN	VP, Các viện nghiên cứu	Sự nghiệp khoa học	Năm 2023, xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ khoa học công nghệ giai đoạn 2018-2022
4	Xây dựng CSDL, số hóa các dự án điều tra khảo sát thuộc nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế.	2021	Vụ KHTC	VP, Các viện nghiên cứu	Sự nghiệp kinh tế	Năm 2023, xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ dự án sự nghiệp kinh tế giai đoạn 2018-2022.
5	Xây dựng CSDL, số hóa các hồ sơ nâng cấp đô thị để công khai và phục vụ công tác quản lý của Bộ.	2021	Cục PTĐT	TTTT và các địa phương	Chi thường xuyên	Năm 2023, toàn bộ CSDL về nâng cấp các đô thị trong giai đoạn 2015-2023 được công khai trên cổng thông tin của Bộ.
6	Xây dựng CSDL về nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép hàng năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị.	2021	Cục QL Nhà và thị trường BĐS	Viện KTXD, VP, các địa phương	Chi thường xuyên, sự nghiệp khoa học	Năm 2022, xây dựng xong CSDL về nhà ở, công sở; thông tin về các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép hàng năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị được công khai trên trang Website của Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản.
7	Xây dựng CSDL về quy hoạch xây dựng, số hóa các đồ án quy hoạch để quản lý và công khai trên cổng thông tin của Bộ.	2021	Vụ QH-KT	TTTT và các địa phương	Sự nghiệp khoa học	Năm 2022, 100% các đồ án quy hoạch xây dựng tại các thành phố trực thuộc trung ương được số hóa và công khai trên Cổng thông tin Công khai quy hoạch của Bộ.

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
8	Xây dựng CSDL về các dự án đã được thẩm định đã được nghiệm thu tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.	2021	Cục QL HĐXD, cục Giám định	TTTT	Chi thường xuyên	Năm 2023, 100% kết quả thẩm định/kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng các dự án/công trình do các Cục, Vụ chức năng của Bộ làm đầu mối được số hóa để quản lý.
9	Xây dựng CSDL, số hóa hồ sơ thanh tra theo quy định của pháp luật.	2021	Thanh tra Bộ	TTTT	Chi thường xuyên	Năm 2023, 100% hồ sơ thanh tra do thanh tra Bộ thực hiên được số hóa để quản lý.
10	Xây dựng CSDL về hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan trực thuộc Bộ Xây dựng.	2021	Vụ TCCB	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Sự nghiệp khoa học	Năm 2023, 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức người lao động trực thuộc Bộ được số hóa để quản lý.
11	Xây dựng CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng	2021	AMC	Vụ TCCB và các địa phương	Sự nghiệp kinh tế	Đến năm 2022, CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng được hoàn thiện và cập nhật hàng năm.
12	Thiết lập, duy trì và vận hành cơ sở dữ liệu khung cho hệ thống đô thị toàn quốc trên nền GIS, giai đoạn 1.	2021	Cục PTĐT	Vụ QH-KT, VIUP, TTTT	Chi thường xuyên	Hệ thống cơ sở dữ liệu khung cho hệ thống đô thị toàn quốc trên nền tảng GIS, giai đoạn 1.
13	Xây dựng thí điểm hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông dân cư, đất đai, giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng, ứng dụng công nghệ vệ tinh - rada 3D.	2021	Vụ QH-KT	Cục QL HĐXD, Cục PTĐT, Cục HTKT, TTTT	Sự nghiệp khoa học	Hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông dân cư, đất đai, giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng có sử dụng công nghệ vệ tinh - rada 3D.

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
14	Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Lưu trữ chuyên ngành, bảo đảm quản lý tập trung thống nhất tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước.	2021	VPB	TTTT và các cục, vụ, thanh tra Bộ	Sự nghiệp khoa học	Hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Bộ Xây dựng, kết nối liên thông đến lưu trữ Lịch sử.
15	Thực hiện rà soát, cập nhật các cơ sở dữ liệu hiện có trở thành các cơ sở dữ liệu dùng chung, phục vụ cho chia sẻ thông tin đối với các hệ thống thông tin có liên quan.	2021	TTTT		Sự nghiệp khoa học	Hệ thống các cơ sở dữ liệu công bố thông tin hiện có: cơ sở dữ liệu nhà của Việt Kiều ở Việt Nam, nhà của người nước ngoài ở Việt Nam, ... trở thành cơ sở dữ liệu dùng chung, chia sẻ dữ liệu.
16	Thực hiện xây dựng và quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	2021	TTTT	Cục QL HĐXD và các cục, vụ có liên quan	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.
17	Xây dựng cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước.	2021	Vụ QH-KT	TTTT, Viện KT quốc gia	Sự nghiệp khoa học	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước.
18	Xây dựng CSDL về các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc Bộ Xây dựng quản lý.	2021	Cục Giám định	TTTT	Chi thường xuyên	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hành nghề Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
19	Xây dựng CSDL các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ năng lực hành nghề xây dựng theo quy định.	2021	Cục QL HĐXD	TTTT	Chi thường xuyên	Năm 2022, 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính về cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng được số hóa để quản lý và thông tin năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ được công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ.
20	Duy trì, vận hành các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng.	2021	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Đảm bảo hệ thống ứng dụng và các cơ sở dữ liệu vận hành ổn định.
21	Xây dựng CSDL về nguồn vốn ODA, hỗ trợ kỹ thuật và hợp tác quốc tế	2021	Vụ HTQT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Sự nghiệp khoa học	Năm 2022, cơ sở dữ liệu về các dự án ODA, hỗ trợ kỹ thuật và hợp tác quốc tế được hoàn thiện và cập nhật hàng năm
V - Phát triển ứng dụng, dịch vụ						
1	Xây dựng và triển khai ứng dụng di động (app mobile) cung cấp các chỉ số thông tin tổng hợp, toàn diện về các lĩnh vực của Bộ Xây dựng phục vụ lãnh đạo Bộ và lãnh đạo các đơn vị trong quá trình ra quyết định.	2021	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Ứng dụng di động (app mobile) chạy trên nền tảng mobile: android, iOS cung cấp các thông tin thống kê tổng hợp và tất cả các lĩnh vực quản lý của Bộ Xây dựng phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Bộ, lãnh đạo đơn vị.

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
2	Xây dựng và triển khai hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ công tác lập quy hoạch và quản lý thông tin vùng khoáng sản trong toàn quốc.	2021	Vụ VLXD	Vụ QH-KT, TTTT	Nguồn vốn đầu tư công	Hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ công tác lập quy hoạch và quản lý thông tin vùng khoáng sản trong toàn quốc.
3	Xây dựng và triển khai hệ thống phần mềm quản lý, khai thác tài liệu lưu trữ điện tử tại Bộ Xây dựng, kết nối liên thông đến hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ lịch sử của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.	2021	VPB	TTTT	Sự nghiệp khoa học	Hệ thống phần mềm quản lý, khai thác tài liệu lưu trữ điện tử tại Bộ Xây dựng.
4	Nâng cấp các trang thông tin điện tử công bố thông tin các lĩnh vực do Bộ Xây dựng quản lý nhằm đáp ứng nhu cầu tra cứu và khai thác của người dân và doanh nghiệp.	2021	TTTT		Sự nghiệp khoa học	Các trang công bố thôngtin hoạt động quản lý của Bộ Xây dựng được nâng cấp mới hiện đại đáp ứng các yêu của thời kỳ mới.
5	Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính thuộc ngành xây dựng kết nối liên thông với cổng dịch vụ công quốc gia.	2021	TTTT	Thanh tra Bộ	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính thuộc ngành xây dựng kết nối liên thông với cổng dịch vụ công quốc gia.

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
6	Xây dựng hệ thống thông tin cấp phép xây dựng trực tuyến trên toàn quốc.	2021	TTTT	Cục QL HĐXD	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Hệ thống thông tin cấp phép xây dựng trực tuyến trên toàn quốc.
7	Xây dựng hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến trong toàn quốc.	2021	TTTT	Vụ QHKT	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến trong toàn quốc. Kết nối liên thông lên cổng dịch vụ công quốc gia.
8	Xây dựng đề án và thực hiện triển khai thư viện số Bộ Xây dựng.	2021	TTTT	Các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ, VP	Chi thường xuyên	Đề án, kế hoạch thực hiện triển khai và hệ thống thư viện số Bộ Xây dựng.
VI - Đảm bảo an toàn thông tin						
1	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp.	2021	TTTT	Các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ, VP	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Mô hình đảm bảo an toàn 4 lớp liên tục được kiện toàn, cập nhật, đảm bảo hoạt động an toàn thông tin của Bộ Xây dựng.
2	Thực hiện theo dõi và giám sát kỹ thuật thường xuyên, liên tục đảm bảo an toàn cho hệ thống mạng LAN và đường truyền internet của Bộ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức.	2021	TTTT	Các đơn vị thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng.
3	Hoàn thành triển khai, nâng cấp	2021	TTTT	Các đơn vị	Chi thường xuyên	Trung tâm giám sát và điều hành an

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
	và duy trì Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng.			thuộc Bộ		toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng hoạt động ổn định, hiệu quả.
4	Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin thường xuyên và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	2021	TTTT		Chi thường xuyên	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng đáp ứng các yêu cầu của các cấp độ theo quy định.
5	Giám sát an toàn hệ thống thông tin cơ quan Bộ.	2021	TTTT	Các đơn vị thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Đảm bảo an toàn thông tin của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc.
6	Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và các dự án công nghệ thông tin.	2021	Vụ KHTC	VPB, Vụ KHCN, TTTT	Chi thường xuyên	Kinh phí dành cho hoạt động đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin luôn được quan tâm và đảm bảo tối thiểu 10% trong tổng số kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT Bộ Xây dựng hàng năm.
VII - Phát triển nguồn nhân lực						
1	Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng.	2021	AMC	Vụ TCCB, TTTT	Chi thường xuyên	Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng cơ bản về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu của công việc hàng ngày.

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
2	Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.	2021	AMC	Vụ TCCB, TTTT	Chi thường xuyên	Cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng, năng lực về hoạt động chuyển đổi số.
3	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về CMCN 4.0 theo các lĩnh vực hoạt động của ngành Xây dựng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để vận dụng vào thực tiễn công việc chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị ngành Xây dựng.	2021	AMC	Vụ TCCB, TTTT	Chi thường xuyên	Cán bộ công chức, viên chức đang làm việc trong ngành xây dựng có đầy đủ kỹ năng, năng lực về ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến là trụ cột của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong hoạt động của ngành xây dựng.
4	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về đô thị thông minh theo các lĩnh vực hoạt động của ngành Xây dựng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để vận dụng vào thực tiễn công việc chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị ngành Xây dựng.	2021	AMC	Vụ TCCB, TTTT	Chi thường xuyên	Cán bộ công chức, viên chức đang làm việc trong ngành xây dựng từ trung ương đến địa phương có đầy đủ kỹ năng, năng lực theo từng ngành, lĩnh vực phù hợp với định hướng phát triển đô thị thông minh tại Việt Nam.